

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP – TỰ DO – HẠNH PHÚC**

Số: 63/2023/QĐST-HNGĐ.

N, Ngày 17 tháng 5 năm 2023.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 37/2023/TLST - HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: chị Dương Thị Phương N, sinh năm 1983.

Nơi ĐKNKTT: tổ 7, phường Y, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Địa chỉ: số nhà B24, dự án Nguyễn Ánh Thủ, tổ 36, khu phố 9, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: anh Trần Đức S, sinh năm 1983.

Địa chỉ: thôn 1, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự

Áp dụng: - Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

- Khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số: 326/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Dương Thị Phương N và anh Trần Đức S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về việc nuôi con chung: chị Dương Thị Phương N, anh Trần Đức S xác định vợ chồng không có con chung.

2.2 Về tài sản chung, công nợ chung: chị Dương Thị Phương N, anh Trần Đức S không đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết.

2.3. Về án phí ly hôn sơ thẩm: chị Dương Thị Phương N nhận nộp số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị N đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2021/0003812 ngày 28/2/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N. Trả lại cho chị N số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh NB;
- VKSND huyện NQ;
- THADS huyện NQ;
- UBND xã P
- Dương sự để thi hành;
- Lưu HS./.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vũ Quang Chung